

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 14/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 97-KL/TW ngày 15/5/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về một số chủ trương, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

Thực hiện Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 14/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 97-KL/TW ngày 15/5/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về một số chủ trương, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn; Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 14/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Kết luận số 97-KL/TW ngày 15/5/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) về một số chủ trương, giải pháp tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn.

- Đẩy mạnh việc thực hiện Kết luận số 56/KL-TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết Trung ương 5, khóa IX về tiếp tục đổi mới, phát triển và nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể; Chương trình số 28/CTr-TU ngày 19/6/2002 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ V (khóa IX); tạo môi trường, điều kiện thuận lợi cho việc thành lập, phát triển các Hợp tác xã (HTX), Tổ hợp tác (THT), liên hiệp HTX tham gia phát triển kinh tế - xã hội và thực hiện chương trình mục tiêu trên địa bàn tỉnh.

- Cụ thể hóa Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp theo Quyết định số 899/QĐ-TTg ngày 01/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ.

- Khắc phục tình trạng sản xuất nông nghiệp quy mô nhỏ lẻ, manh mún, nhiều sản phẩm chưa gắn kết với thị trường, chất lượng sức cạnh tranh sản phẩm nông nghiệp hàng hóa còn thấp, giá trị gia tăng chưa cao, chưa khai thác và sử dụng hợp lý các tiềm năng, lợi thế của từng địa phương trên địa bàn tỉnh.

2. Yêu cầu:

- Cần phải tăng cường vai trò, sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước của các cấp, các ngành trong việc lãnh chỉ đạo giải quyết các nội dung có liên quan đến việc triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa X về nông nghiệp, nông dân, nông thôn, Kết luận số 97/KL-TW ngày 15/5/2014 của Bộ Chính trị (khóa XI) và Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 14/8/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Kon Tum.

- Nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền phổ biến chủ trương của Đảng và Nhà nước về vị trí vai trò của nông nghiệp, nông dân, nông thôn nhằm nâng cao nhận thức của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các ngành, các tổ chức đoàn thể, cán bộ Đảng viên và các tầng lớp nhân dân về xây dựng nông thôn mới.

- Tạo sự đồng thuận cao trong cả hệ thống chính trị, các doanh nghiệp và người nông dân, nhằm thay đổi nhận thức, tư duy, tập quán sản xuất nhỏ lẻ sang phát triển nền nông nghiệp hàng hóa qui mô lớn.

II. NỘI DUNG

1. Đổi mới và đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền.

1.1. Tiếp tục đổi mới và đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 05/8/2008 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá X) về nông nghiệp, nông dân và nông thôn; Kết luận số 97/KL-TW ngày 15/5/2014 của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 76-KH/TU ngày 14/8/2014 của Tỉnh ủy Kon Tum.

Đơn vị thực hiện: các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: thường xuyên.

1.2. Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng với nhiều loại hình phong phú, thiết thực về công cuộc xây dựng nông thôn mới gắn với Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp; tuyên truyền chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về hợp tác xã, nhất là Luật Hợp tác xã năm 2012 và Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Hợp tác xã và các văn bản hướng dẫn của các Bộ, ngành, Trung ương.

Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Liên minh HTX tỉnh, Sở Thông tin - Truyền thông, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Kon Tum, UBND các huyện, thành phố

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

2. Rà soát, điều chỉnh công tác quy hoạch: Trên cơ sở quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội đến năm 2020, tiến hành rà soát, điều chỉnh các quy hoạch đã phê duyệt, bổ sung các quy hoạch mới theo yêu cầu tái cơ cấu ngành, phát triển các sản phẩm nông nghiệp hàng hóa chủ lực⁽¹⁾.

Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố.

- *Thời gian thực hiện:* Hoàn thành trong năm 2015.

¹ : Quy hoạch tổng thể nông nghiệp và nông thôn tỉnh Kon Tum giai đoạn 2011 - 2020, định hướng đến năm 2025; Quy hoạch phát triển nuôi trồng thủy sản hồ chứa tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010 - 2020; Quy hoạch bố trí dân cư theo Quyết định 1776/QĐ-TTg ngày 21/11/2012 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình bố trí dân cư các vùng thiên tai, biên giới, hải đảo, di cư tự do, khu rừng đặc dụng giai đoạn 2013 - 2015 và định hướng đến 2020; Quy hoạch bảo tồn và phát triển bền vững rừng đặc dụng tỉnh Kon Tum đến năm 2020; quy hoạch các sản phẩm chủ lực khác như: cà phê, mía, sắn...; triển khai thực hiện Quyết định 62/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 của Thủ tướng Chính phủ về chính sách khuyến khích hợp tác, liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn.

3. Đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông dân, nông thôn gắn với tái cơ cấu nông nghiệp, chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông thôn.

3.1. Tập trung giải quyết các vấn đề cấp thiết trong sản xuất nông nghiệp nhằm nâng cao giá trị gia tăng, sức cạnh tranh của các mặt hàng nông sản của tỉnh, ưu tiên trước hết cho các sản phẩm nông sản chủ lực theo tinh thần Nghị quyết số 03/NQ-TU ngày 27/7/2011 của Tỉnh ủy về Xây dựng, phát triển các ngành kinh tế mũi nhọn và sản phẩm chủ lực của tỉnh đến năm 2020 (gồm: Cà phê, Cao su, Sắn, Sâm Ngọc Linh, rau hoa xứ lạnh, thủy sản nước ngọt, ... và các chế biến sản phẩm nông lâm nghiệp).

- Thực hiện tốt công tác bảo vệ và phát triển rừng bền vững; thực hiện nghiêm chủ trương dừng khai thác gỗ rừng tự nhiên; tăng cường đầu tư cho phát triển rừng trồng nguyên liệu phục vụ nhu cầu sản xuất giấy và bột giấy, nâng cao hiệu quả kinh tế của rừng sản xuất trên địa bàn tỉnh.

- Chuyển dịch hợp lý cơ cấu kinh tế nông thôn gắn với các hình thức tổ chức sản xuất phù hợp. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, dự án hỗ trợ phát triển sản xuất và giảm nghèo theo hướng sản xuất nông sản hàng hóa ở khu vực nông thôn, nâng cao giá trị trên một đơn vị diện tích đất, tăng thu nhập cho nông dân gắn với bảo vệ môi trường sinh thái.

- Ưu tiên và khuyến khích phát triển công nghiệp chế biến sâu và các ngành sản xuất các sản phẩm có thị trường tiêu thụ ổn định, có hiệu quả kinh tế, thu hút nhiều lao động tại địa phương (*chế biến gỗ, giấy, cà phê, cao su, chè, mía đường, tinh bột sắn, hoa quả, dược liệu...*).

- Tăng cường đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng nông thôn gắn với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới trên địa bàn tỉnh, hoàn thiện hệ thống đường giao thông nông thôn, công trình thủy lợi, cơ sở hạ tầng phục vụ nghề khai thác, nuôi trồng thủy sản hồ chứa, ngành nghề nông thôn.

Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các Sở: Công thương, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường; UBND các huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

4. Đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, chú trọng nâng cao đời sống vật chất, văn hóa tinh thần dân cư nông thôn, nhất là các vùng còn nhiều khó khăn.

- Tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-TU ngày 27/4/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về xây dựng nông thôn mới (NTM) giai đoạn 2011 - 2015; Đề án tổng thể xây dựng NTM của tỉnh Kon Tum giai đoạn 2010 - 2015, nhằm đẩy mạnh thực hiện các tiêu chí xây dựng NTM.

- Tập trung xây dựng và thực hiện Đề án cơ chế chính sách hỗ trợ một số công trình kinh tế - xã hội thuộc Chương trình MTQG xây dựng NTM trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2014 - 2020 nhằm huy động các nguồn lực để tập trung hỗ trợ xây dựng và tạo khâu đột phá trong xây dựng NTM.

- Thực hiện có hiệu quả các chương trình chính sách giảm nghèo; ưu tiên hỗ trợ hợp lý các xã đặc biệt khó khăn, xã có nhiều người đồng bào dân tộc thiểu số, có

tỷ lệ hộ nghèo cao gắn với tăng cường bồi dưỡng, nâng cao kiến thức, kỹ năng, năng lực làm việc cho người nghèo để chủ động vươn lên thoát nghèo.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm ngăn chặn và đẩy lùi các loại tội phạm, tệ nạn xã hội đảm bảo an ninh, trật tự an toàn xã hội; thực hiện bình đẳng giới, nâng cao năng lực và vị thế cho phụ nữ; quyền giáo dục và chăm sóc trẻ em, chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách xã hội ở nông thôn.

- Mỗi huyện, thành phố nghiên cứu lập ba nhóm chuyên đề để triển khai cụ thể chương trình nông thôn mới như:

+ Tổ chức sản xuất ứng dụng khoa học công nghệ: Trọng tâm các HTX, THT chuyên đổi sản xuất.

+ Tổ chức đời sống: Trọng tâm là nước sạch và vệ sinh môi trường.

+ Nâng cao kỹ năng con người: Trọng tâm là mỗi người nông dân có một nghề.

Đơn vị thực hiện: Văn phòng điều phối Chương trình NTM tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, UBND các huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

5. Tiếp tục đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất, củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động của kinh tế tập thể, hợp tác xã:

- Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất, thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 5, khóa IX và Kết luận số 56-KL/TW ngày 21/02/2013 của Bộ Chính trị về tiếp tục đổi mới, phát triển nâng cao hiệu quả kinh tế tập thể với nòng cốt là HTX; khắc phục tình trạng quan hệ sản xuất chậm đổi mới, đưa kinh tế tập thể, HTX thoát khỏi tình trạng yếu kém kéo dài, quy mô sản xuất nông nghiệp nhỏ lẻ, manh mún, gắn việc sản xuất với chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu, cụ thể:

+ Đến cuối năm 2015 hoàn thành việc điều tra, khảo sát, đánh giá, phân loại các THT, HTX và các mô hình liên kết đang hoạt động trong thực tiễn tại địa phương, xóa tên các HTX đã giải thể, không còn hoạt động; tập trung hướng dẫn chuyển đổi hợp tác xã theo Luật Hợp tác xã năm 2012 và vận động thành lập các hình thức kinh tế hợp tác.

+ Quan tâm thành lập mới và phát triển loại hình HTX tín dụng trên địa bàn, mở rộng địa bàn hoạt động của các hợp tác xã tín dụng hiện có; ưu tiên phát triển hình thức tổ chức sản xuất vừa tập trung vừa phân tán, đa dạng hóa các loại hình liên kết; bảo đảm sản phẩm của hộ nông dân, trang trại, THT, HTX, doanh nghiệp vừa và nhỏ sản xuất ra đều gắn kết chặt chẽ với các cơ sở thu mua bảo quản, chế biến nông sản. Quá trình hình thành hợp tác xã kiểu mới trước hết phải làm thí điểm một số mô hình trên địa bàn tỉnh với tinh thần nhà nước hỗ trợ thành lập.

+ Hình thành ít nhất 03 mô hình trong chương trình cho vay thí điểm để sản xuất nông nghiệp đối với các sản phẩm hàng hóa chủ lực, trong đó có một doanh nghiệp mạnh giữ vai trò “đầu kéo” tạo chuỗi giá trị khép kín từ sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Xác định đây là khâu đột phá trong kế hoạch đổi mới phát triển các hình thức tổ chức kinh tế trong công tác nông nghiệp.

+ Tăng cường công tác vận động, hướng dẫn, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân tham gia thành lập, phát triển các HTX, THT, liên hiệp HTX, nhất là trong lĩnh vực nông, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ sản xuất, tiêu thụ nông sản hàng hóa khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn.

- Phát triển các hình thức tổ chức sản xuất gắn với việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng về nông thôn mới, chú trọng phát triển các HTX, THT theo chương trình, kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2011-2015 của tỉnh, nhằm đáp ứng được yêu cầu, tiêu chí xây dựng nông thôn mới đề ra; hướng dẫn, định hướng hoạt động của các THT, HTX, liên kết phát triển thành liên hiệp HTX.

- Trong quá trình rà soát thực trạng các HTX, THT cần nghiên cứu các cơ chế chính sách hiện hành, đề xuất cơ chế chính sách mới từ năm 2016 trở đi⁽²⁾.

Đơn vị thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Liên minh HTX tỉnh, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Năm 2014, 2015.

6. Đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học, công nghệ trong sản xuất, bảo quản chế biến nông sản.

- Tổ chức đổi mới phương pháp chuyển giao tiến bộ khoa học, công nghệ trong sản xuất, bảo quản chế biến nông sản; cập nhật nội dung tập huấn chuyển giao khoa học kỹ thuật theo hướng ngắn gọn, dễ hiểu, dễ nhớ, dễ áp dụng.

- Chú trọng đầu tư, khuyến khích, tạo điều kiện để các doanh nghiệp tham gia nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất nông - lâm - thủy sản và ngành nghề nông thôn, trọng tâm là các sản phẩm chủ lực của tỉnh, coi đây là khâu đột phá quan trọng để thúc đẩy sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn phát triển.

- Tăng cường quản lý các nguồn lực đầu tư cho khoa học - công nghệ để nâng cao hiệu quả phục vụ sản xuất nông nghiệp của các đề tài, dự án khoa học; đổi mới, nâng cao năng lực, hiệu quả công tác khuyến nông, khuyến lâm, khuyến ngư trên cơ sở kết hợp hài hòa sự tham gia của nhà nước và doanh nghiệp; tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại để nâng cao giá trị gia tăng và tăng sức cạnh tranh của hàng hóa nông sản trên thị trường.

Đơn vị thực hiện: Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Công thương, UBND các huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

7. Đổi mới và nâng cao chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình dạy nghề nông

² : Một số chính sách hỗ trợ như: hỗ trợ đất đai, xây dựng trụ sở làm việc; các HTX thuê lại của các tổ chức cá nhân để phát triển sản xuất kinh doanh; ưu đãi thuế thu nhập; tiếp cận các nguồn vốn quỹ tín dụng, nguồn vốn quỹ hỗ trợ phát triển HTX của tỉnh, vốn từ các chương trình dự án, để tạo nguồn vốn mua sắm các trang thiết bị, máy móc ứng dụng khoa học kỹ thuật; khuyến khích trong các hoạt động tín dụng nội bộ xã viên, các nông hộ trên địa bàn; việc xây dựng thương hiệu, xúc tiến thương mại; việc đầu tư các công trình giao thông nông thôn, điện lưới thủy lợi và các hạ tầng thiết yếu phục vụ sản xuất...

ng nghiệp và phi nông nghiệp cho lao động nông thôn; đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực của cán bộ, công chức cấp xã đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh⁽³⁾.

- Đổi mới nội dung, chương trình, giáo trình và phương pháp dạy nghề cho lao động nông thôn, kết hợp hiệu quả giữa lý thuyết và thực hành; gắn chương trình dạy nghề cho lao động nông thôn với việc thực hiện các tiêu chí quốc gia về xây dựng NTM; chú trọng đẩy mạnh các hình thức liên kết, phối hợp đào tạo theo các đề án, mô hình sản xuất nông nghiệp có hiệu quả và thông qua các doanh nghiệp có hợp đồng liên kết sản xuất kinh doanh với nông dân; tạo sự chuyên dịch mạnh mẽ về cơ cấu kinh tế và cơ cấu lao động khu vực nông thôn, góp phần xóa đói, giảm nghèo, đẩy nhanh việc thực hiện Chương trình MTQG xây dựng NTM và giải quyết những bất cập trong vấn đề tam nông hiện nay.

Đơn vị thực hiện: Sở Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

8. Đổi mới cơ chế chính sách huy động đa dạng các nguồn lực cho phát triển nông nghiệp nông thôn.

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các chính sách của Trung ương đã ban hành⁽⁴⁾.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Đề án chính sách hỗ trợ phát triển cao su tiêu điền; Đề án phát triển cà phê vùng Đông Trường Sơn...

- Bổ sung chính sách để hỗ trợ, đưa các giống cây trồng, vật nuôi chất lượng, có giá trị vào sản xuất nhằm tạo bước đột phá cho phát triển nông nghiệp hàng hóa của tỉnh như: nâng cao tỷ lệ đàn bò lai Sind, heo hướng nạc, giống cà phê, giống lúa có chất lượng cao ...

Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

9. Nâng cao năng lực cán bộ quản lý nhà nước về nông nghiệp: Kiện toàn tổ chức ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn, trước hết là tổ chức lại các dịch vụ công như: khuyến nông, bảo vệ thực vật, thú y, chất lượng nông lâm thủy sản, quản lý vật tư nông nghiệp và vệ sinh an toàn thực phẩm, với các nội dung sau:

- Đổi mới công tác khuyến nông kịp với yêu cầu tái cơ cấu ngành Nông nghiệp, tổ chức tốt các dịch vụ về chuyên giao khoa học công nghệ, nâng cao chất

³ : Theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 1956/QĐ-TTg ngày 27/11/2009 về việc phê duyệt Đề án đào tạo nghề cho lao động nông thôn đến năm 2020; số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 về việc phê duyệt Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền cơ sở Tây Nguyên giai đoạn 2014 - 2020 và Kế hoạch số 1746/KH-BNV, ngày 26/5/2014 của Bộ Nội vụ hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 124/QĐ-TTg ngày 16/01/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tiếp tục củng cố, kiện toàn chính quyền vùng Tây Nguyên giai đoạn 2014 - 2020 về nội dung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn.

⁴ : Nghị định số 210/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: số 62/QĐ-TTg ngày 25/10/2013 về chính sách khuyến khích hợp tác liên kết gắn với tiêu thụ nông sản, xây dựng cánh đồng lớn; số 68/2013/QĐ-TTg về chính sách hỗ trợ nhằm giảm bớt tổn thất trong nông nghiệp; số 50/2014/QĐ-TTg ngày 04/9/2014 của về chính sách hỗ trợ nâng cao hiệu quả chăn nuôi nông hộ giai đoạn 2015 - 2020....

lượng đội ngũ cán bộ kỹ thuật, quản lý từ tỉnh đến cơ sở, trong các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế; hỗ trợ nông dân kết nối, tiếp cận với các tiến bộ khoa học công nghệ, quản lý thông tin thị trường ...

- Ứng dụng công nghệ sinh học để chủ động kiểm soát dịch hại trên cây trồng vật nuôi, chế biến nông sản và xử lý môi trường; ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin trong lập quản lý quy hoạch, công tác bảo vệ rừng, bản đồ dịch tễ ...

- Tập trung chấn chỉnh, nâng cao hiệu quả công tác quản lý, kiểm tra chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm và nông lâm, thủy sản, công tác giết mổ, vệ sinh thú y và vật tư nông nghiệp, chỉ đạo nhân rộng mô hình kiểm soát quản lý chất lượng nông sản theo chuỗi hành trình sản phẩm...

- Tiếp tục thực hiện công tác đào tạo lại đội ngũ cán bộ, triển khai chính sách thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao; phát triển nhanh đội ngũ cán bộ quản lý, chuyên môn kỹ thuật, hình thành đội ngũ chuyên gia nông nghiệp, nghiên cứu thị trường tại các đơn vị chuyên môn cấp tỉnh, cấp huyện.

Đơn vị thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, UBND các huyện, thành phố.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.

1. Căn cứ nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này, các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố, các doanh nghiệp chủ động triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo về Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết.

2. Giao sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch; báo cáo 6 tháng, một năm hoặc đột xuất (*khi có yêu cầu*) về kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch này; tham mưu UBND tỉnh sơ kết, tổng kết khi có yêu cầu./.

Nơi nhận:

- TT Tỉnh ủy (B/c);
- TT HĐND tỉnh (B/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Thông tin và Truyền thông, Công thương, Khoa học và Công nghệ, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Lao động - Thương binh và Xã hội;
- Liên minh HTX tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Ngân hàng Nhà nước Chi nhánh tỉnh Kon Tum;
- Báo Kon Tum, Đài Phát thanh và TH tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng UBND tỉnh;
- Lưu: VT, KTN5, 8.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hữu Hải